

Bản án số: 574/2020/HS-PT

Ngày: 27/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hùng;

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân;

Ông Hồ Đình Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Chuyên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Thu Hà, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 611/2020/TLPT ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Bùi Văn L do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2020/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

*** Bị cáo bị kháng cáo:**

Bùi Văn L, tên gọi khác: Không; sinh ngày 03/8/1965 tại xã Xuân Ph, huyện Thọ X, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn Làng Ph1, xã Xuân Ph, huyện Thọ X, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: không biết chữ; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Q và bà Bùi Thị H (đều đã chết); vợ là Phạm Thị B, sinh năm 1966, có 04 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự : Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/2/2020 đến ngày 21/02/2020 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Thị H1 - Văn phòng Luật sư Việt H1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa; Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại: Anh Trần Văn H2 (đã chết).**

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Anh Trần Văn S, sinh năm 1980; Địa chỉ: Làng S1, xã Xuân Ph, huyện Thọ X, Thanh Hóa; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 17/02/2020, Trần Văn H2, sinh năm 1982 ở Làng S1 cùng Phạm Văn V, sinh năm 1990 ở Làng Ph1, đều ở xã Xuân Ph, huyện Thọ X, tỉnh Thanh Hoá. Sau khi ăn cơm, uống rượu tại nhà bố vợ của anh H2 (là bác ruột của anh V) xong. Trần Văn H2 cùng anh V đi xe máy vào hồ Đồng C, thuộc xã Xuân Ph để xem có thể đánh cá bằng kích điện được không. Đến khoảng 20h cùng ngày, anh H2 và anh V rủ nhau đến nhà Bùi Văn L, sinh năm 1965 ở Làng Ph1, xã Xuân Ph chơi, uống nước (bà Phạm Thị B vợ của L là cô ruột của vợ anh H2, anh H2 gọi L là chú rể).

Khi đến nhà Bùi Văn L và anh V thấy vợ chồng L đang ngồi ăn cơm, trong đó, L đang uống rượu một mình ở gần bếp trên nhà sàn; cháu Bùi Thị L1 (con gái L), sinh năm 2001 đang ngồi xem ti vi gần đó; cháu Bùi Thị Ng, sinh năm 2003 và Bùi Văn H3, sinh năm 2006 (con của L) đang chơi ở gian nhà ngang (nhà xây). Thấy H2 có biểu hiện say rượu nên chị Phạm Thị B đứng dậy đi lấy nước nóng cho anh H2 và anh V pha mật ong uống và cả hai ngồi gần vị trí L đang uống rượu. Sau đó, chị Phạm Thị B đi dọn dẹp ở phía sau khu nhà sàn (chỗ vòi nước sinh hoạt của gia đình).

Trong lúc ngồi tại nhà sàn, giữa Trần Văn H2 và Bùi Văn L phát sinh mâu thuẫn; L chửi anh H2: “*Đồ mất dạy*” thì anh H2 nói lại: “*Cháu không mất dạy mà chưa được dạy đến nơi thôi*”. Lúc này, anh H2 và L cãi nhau to tiếng; L đứng dậy chạy ra chỗ vòi nước sinh hoạt của gia đình, phía sau nhà sàn lấy con dao nhọn, cán gỗ dài khoảng hơn 40 cm, cầm dao rồi quay vào trong nhà sàn, đến chỗ anh H2 đang ngồi. Thấy vậy, anh H2 vội đứng dậy đối diện với L. Lúc này, Bùi Văn L cầm dao bằng tay phải, lưỡi dao hướng về trước và đâm 01 nhát trúng vào bên hông sườn trái anh H2. Do bị đâm, anh H2 túm tay, đoạt được con dao từ tay của L và cầm dao bỏ chạy từ nhà sàn xuống dưới sân thì bị ngã xuống mương nước, có hàng rào bằng cây hạt cườm thì được anh V chạy lại can ngăn nên L không đuổi theo nữa mà đi lên trên nhà sàn tiếp tục ngồi uống rượu.

Thấy anh H2 bị ngã, chị Phạm Thị B đang ở khu vực giếng nước cùng với cháu Bùi Thị L1 chạy đến đỡ anh H2; đồng thời, chị B lấy con dao từ tay anh H2 mang đi cất giấu. Sau đó, anh V cùng chị B và cháu L1 đến đỡ anh H2 lên sân nằm; cháu Bùi Thị Ng lấy miếng vải đưa cho anh V lau máu và băng vết thương cho anh H2. Sơ cứu cho anh H2 xong, anh V gọi điện thoại cho người nhà đến, cùng mọi người đưa anh H2 đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Thường Xuân. Sau đó, anh H2 được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hoá nhưng do vết thương quá nặng nên anh H2 đã chết trên đường đưa đi cấp cứu.

Đến 17h ngày 18/02/2019, Bùi Văn L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa xin đầu thú, khai báo hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận giám định số 826/GDPY - PC09 ngày 25/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận nguyên nhân chết của Trần Văn H2: *Suy tuần hoàn do vết thương xuyên đứt động mạch chủ bụng*.

* Kết luận giám định số 853/PC09 ngày 27/02/2020 xác định: Mẫu máu của Bùi Văn L gửi giám định có nồng độ cồn là 56.03mg/100ml máu. Mẫu máu của Trần Văn H2 gửi giám định có nồng độ cồn là 204,60 mg/100ml máu.

Quá trình điều tra vụ án, chị Phạm Thị B (là vợ bị can) gửi đơn trình báo về việc bị can có biểu hiện của bệnh tâm thần khi sử dụng rượu. Cơ quan cảnh sát

điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã kiểm tra, xác minh và không có căn cứ để giám định pháp y tâm thần cho Bùi Văn L.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2020/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội Giết người.

Căn cứ: Điểm n, khoản 1, Điều 123; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; Điều 106; Điều 136; Điều 331 và Điều 133 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn L: 18 (*Mười tám*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 02 năm 2020.

*** Trách nhiệm dân sự:**

Buộc bị cáo Bùi Văn L có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình anh H2 các khoản sau:

- Chi phí cho mai táng: 26.500.000đ (*hai mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng*).

- Bồi thường tiền bù đắp về tổn thất tinh thần: 149.000.000đ (*một trăm bốn mươi chín triệu đồng*) tổng =175.500.000đ, đã bồi thường được 107.550.000đ, bị cáo còn phải bồi thường tiếp: 67.950.000đ (*sáu mươi bảy triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng*).

Kể từ sau khi án có hiệu lực pháp luật, gia đình anh Trần Văn H2 có đơn yêu cầu, bị cáo không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ thì còn phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với khoản tiền chưa thi hành hoặc thi hành chưa đầy đủ.

- Về yêu cầu cấp dưỡng cho các con anh H2: Buộc bị cáo phải cấp dưỡng cho các cháu Trần Thị Kim A, sinh ngày 20/9/2006; Trần Phạm Anh Q1, sinh ngày 28/8/2014 và Trần Phạm Bảo Tr, sinh ngày 10/5/2019 mỗi cháu 700.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 2 năm 2020 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 21/7/2020, anh Trần Văn S là người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn L khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Sau khi kiểm tra tính có căn cứ pháp luật của bản án sơ thẩm thì đã khẳng định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử khách quan, mức hình phạt tù của bị cáo đã phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo thì đề nghị Hội đồng xét xử của Tòa án cấp phúc thẩm căn cứ vào nội dung đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp của

bị hại, để vận dụng chính sách khoan hồng của pháp luật giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt tù như đề nghị của gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử của Tòa án cấp sơ thẩm đều đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục như quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm cho đến tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay thì không có ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp lệ.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án và còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, của người làm chứng và Biên bản giám định pháp y. Như vậy, đã có cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 17/02/2020, khi Bùi Văn L đang uống rượu tại bếp nhà mình thì Trần Văn H2 là cháu vợ đến chơi, giữa hai bên xảy ra lời qua tiếng lại, L cho rằng H2 là cháu vợ mà đã xúc phạm mình, nên L đã đứng dậy lấy con dao nhọn tiến về phía H2 rồi đâm H2 1 nhát từ dưới lên. Hậu quả là H2 bị suy tuần hoàn do đứt động mạch chủ ổ bụng và dẫn đến tử vong trên đường đưa đi cấp cứu.

Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Mặc dù nguyên nhân xảy ra chỉ từ mâu thuẫn nhỏ trong lời ăn, tiếng nói, nhưng Bùi Văn L đã không kiềm chế mà lại sử dụng dao nhọn đâm anh H2, tước đi mạng sống của anh H2. Hành vi phạm tội của bị cáo là côn đồ; do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và áp dụng pháp luật để xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc là đúng pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy, giữa bị cáo với người bị hại có quan hệ là chú cháu, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã khai báo thành khẩn, đã bồi thường cho gia đình bị hại được khoản tiền đáng kể; đặc biệt là sau khi xét xử sơ thẩm thì đại diện cho người bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tại phiên tòa phúc thẩm người kháng cáo tiếp tục đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy cần chấp nhận nội dung kháng cáo của gia đình bị hại, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên và căn cứ vào các Điều 355, 357 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận nội dung kháng cáo của đại diện hợp pháp của gia đình bị hại

xin giảm nhẹ mức hình phạt tù cho bị cáo Bùi Văn L, để sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2020/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136; Điều 331 và Điều 133 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn L phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/02/2020.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (27/11/2020).

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo (qua trại);
- Đại diện hợp pháp của bị hại (theo đ/c);
- Lưu HS, HCTP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hùng